

Số: 873 /LTT-TC
Về đề nghị duyệt nâng lương
thường xuyên tháng 9 năm 2018

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 8 năm 2018

Kính gửi: Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện nâng bậc lương niên hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung cho cán bộ - viên chức;

- Nhà trường tiến hành rà soát, lập danh sách viên chức được nâng bậc lương thường xuyên tháng 9 năm 2018 gồm 40 viên chức (danh sách đính kèm) trên tổng số 269 viên chức toàn trường.

- Tổng quỹ tiền lương tăng thêm do nâng bậc lương thường xuyên tháng 9 năm 2018: 68.237.880 đồng.

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh kính đề nghị Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ thuộc Sở xem xét và chấp thuận kết quả xét nâng bậc lương thường xuyên tháng 9 năm 2018 cho 40 viên chức thuộc trường.

Kính mong được sự chấp thuận của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trân trọng./. *th*

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc
Phạm Hữu Lộc

DANH SÁCH VIÊN CHỨC ĐỀ NGHỊ NÂNG LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN THÁNG 9 NĂM 2018

STT	Mã nhân viên	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Chức vụ	PL theo lĩnh vực	HĐ	Mã đơn vị	Đơn vị công tác	Nhóm ngành	Mã số ngành	Bậc, hệ số lương hiện hưởng						Bậc, hệ số lương đề nghị						Chênh lệch hệ số/tháng	Số tháng truy lĩnh	Tổng hệ số truy lĩnh	Thành tiền	Ký luật	Ghi chú	Số QĐ	Ngày ban hành QĐ
												Bậc	Hệ số	PC chức vụ	PC thâm niên VK	CL bảo lưu	Mốc thời gian nâng lương lần sau	Bậc	Hệ số	PC chức vụ	PC thâm niên VK	CL bảo lưu	Mốc thời gian nâng lương lần sau								
1	11100000714	Đặng Thị Nhật Minh	28/09/1967	X	Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	9	4.98	0.25	5%		01/09/2017	9	4.98	0.25	6%		01/09/2018	0.05	4	0.20	276.888		Đơn vị chủ quản	2916/QĐ-GDĐT-NL	21/9/2017
2	11100000726	Hoàng Ngọc Cảnh	31/12/1958		Giáo viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A0	15c.207	10	4.89	0.35	9%		01/09/2017	10	4.89	0.35	10%		01/09/2018	0.05	4	0.20	271.884		Đơn vị chủ quản	2914/QĐ-GDĐT-NL	21/9/2017
3	11100000733	Võ Phước Quang	16/06/1959		Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	9	4.98		11%		01/09/2017	9	4.98		12%		01/09/2018	0.05	4	0.20	276.888		Đơn vị chủ quản	2915/QĐ-GDĐT-NL	21/9/2017
4	11100000741	Hà Nhật Thanh	15/01/1962		Giáo viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A0	15c.207	10	4.89				01/09/2015	10	4.89		5%		01/09/2018	0.24	4	0.98	1.359.420		Đơn vị chủ quản	2833/QĐ-GDĐT-NL	22/7/2015
5	11100000748	Nguyễn Thanh Vĩnh Phúc	29/03/1972		Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	8	4.65				01/09/2015	9	4.98				01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-14/QĐ-GDĐT-TC	24/02/2017
6	11100000755	Trương Thị Phương Hồng	25/08/1975	X	Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	8	4.65				01/09/2015	9	4.98				01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-141/QĐ-GDĐT-TC	24/02/2017
7	11100000774	Tăng Cẩm Huệ	07/11/1977	X	Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	5	3.66				01/09/2015	6	3.99				01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-54/QĐ-GDĐT-TC	24/02/2017
8	11100000787	Nguyễn Anh Tăng	31/08/1967		Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	6	3.99				01/09/2015	7	4.32				01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-142/QĐ-GDĐT-TC	24/02/2017
9	11100000793	Nguyễn Trần Thanh Nhân	15/07/1979	X	Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	5	3.66				01/09/2015	6	3.99				01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-53/QĐ-GDĐT-TC	24/02/2017
10	11100000813	Vũ Đức Pháp	26/09/1978		Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	5	3.66	0.25			01/09/2015	6	3.99	0.25			01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-145/QĐ-GDĐT-TC	24/02/2017
11	11100000814	Chung Trần Thế Vinh	25/06/1981		Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	5	3.66	0.45			01/09/2015	6	3.99	0.45			01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-144/QĐ-GDĐT-TC	24/02/2017
12	11100067051	Nguyễn Anh Kiệt	22/03/1965		Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	5	3.66				01/09/2015	6	3.99				01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-47/QĐ-GDĐT-TC	24/02/2017
13	11100067215	Nguyễn Nguyễn Hoàng Ngọc Quyên	03/02/1980	X	Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	4	3.33				01/09/2015	5	3.66				01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-76/QĐ-GDĐT-TC	24/02/2017
14	11100067218	Võ Anh Trang	01/10/1974		Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	4	3.33				01/09/2015	5	3.66				01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-70/QĐ-GDĐT-TC	24/02/2017

STT	Mã nhân viên	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Chức vụ	PL theo lĩnh vực	HĐ	Mã đơn vị	Đơn vị công tác	Nhóm ngành	Mã số ngành	Bậc, hệ số lương hiện hưởng						Bậc, hệ số lương đề nghị						Chênh lệch hệ số/ tháng	Số tháng truy lĩnh	Tổng hệ số truy lĩnh	Thành tiền	Ký luật	Ghi chú	Số QĐ	Ngày ban hành QĐ
												Bậc	Hệ số	PC chức vụ	PC thâm niên VK	CL bảo lưu	Mốc thời gian nâng lương lần sau	Bậc	Hệ số	PC chức vụ	PC thâm niên VK	CL bảo lưu	Mốc thời gian nâng lương lần sau								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32
15	11100067268	Lê Thái Hùng	21/12/1974		Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	4	3.33	0.25			01/09/2015	5	3.66	0.25			01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-75/QĐ-GDĐT-TC	24/02/2017
16	11100071600	Trần Thị Thu Hà	22/07/1982	X	Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	4	3.33				01/09/2015	5	3.66				01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-150/QĐ-GDĐT-TC	24/02/2017
17	11100071847	Vũ Thị Thái Linh	12/02/1982	X	Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	4	3.33	0.25			01/09/2015	5	3.66	0.25			01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-149/QĐ-GDĐT-TC	24/02/2017
18	11100071850	Nguyễn Hữu Mạnh	04/03/1980		Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	4	3.33	0.25			01/09/2015	5	3.66	0.25			01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-148/QĐ-GDĐT-TC	24/02/2017
19	11100083384	Huỳnh Thị Mai	13/04/1978	X	Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	4	3.33				01/09/2015	5	3.66				01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-146/QĐ-GDĐT-TC	24/02/2017
20	11100096272	Nguyễn Thị Thu Hồng	24/04/1983	X	Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	3	3				01/09/2015	4	3.33				01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-111/QĐ-GDĐT-TC	24/02/2017
21	11100096278	Bùi Văn Dũng	15/05/1975		Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	3	3				01/09/2015	4	3.33				01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-94/QĐ-GDĐT-TC	24/02/2017
22	11100096279	Đinh Thị Huyền	18/06/1982	X	Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	3	3	0.25			01/09/2015	4	3.33	0.25			01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-80/QĐ-GDĐT-TC	24/02/2017
23	11100096288	Nguyễn Thành Đức	14/10/1978		Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	3	3				01/09/2015	4	3.33				01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-84/QĐ-GDĐT-TC	24/02/2017
24	11100096289	Trần Việt Khánh	17/02/1979		Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	3	3	0.25			01/09/2015	4	3.33	0.25			01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-91/QĐ-GDĐT-TC	24/02/2017
25	11100096304	Lê Hồng Thái	07/07/1982	X	Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	3	3				01/09/2015	4	3.33				01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-99/QĐ-GDĐT-TC	24/02/2017
26	11100096314	Lư Thị Yến Vũ	19/05/1976	X	Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	3	3				01/09/2015	4	3.33				01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-102/QĐ-GDĐT-TC	24/02/2017
27	11100096317	Đỗ Thị Hải Yến	06/02/1979	X	Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	3	3				01/09/2015	4	3.33				01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-97/QĐ-GDĐT-TC	24/02/2017
28	11100096323	Trần Đình Khải	26/07/1968		Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	3	3	0.35			01/09/2015	4	3.33	0.35			01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-89/QĐ-GDĐT-TC	24/02/2017
29	11100109469	Nguyễn Văn Đôn	01/01/1974		Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	3	3	0.25			01/09/2015	4	3.33	0.25			01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-152/QĐ-GDĐT-TC	24/02/2017
30	11100109944	Nguyễn Thái Bình	02/01/1973		Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	3	3				01/09/2015	4	3.33				01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-154/QĐ-GDĐT-TC	24/02/2017
31	11100109963	Đỗ Thị Thơm	20/10/1983	X	Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	3	3				01/09/2015	4	3.33				01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-151/QĐ-GDĐT-TC	24/02/2017

STT	Mã nhân viên	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Chức vụ	PL theo lĩnh vực	HĐ	Mã đơn vị	Đơn vị công tác	Nhóm ngành	Mã số ngành	Bậc, hệ số lương hiện hưởng						Bậc, hệ số lương đề nghị						Chênh lệch hệ số/ tháng	Số tháng truy lĩnh	Tổng hệ số truy lĩnh	Thành tiền	Kỳ luật	Ghi chú	Số QĐ	Ngày ban hành QĐ
												Bậc	Hệ số	PC chức vụ	PC thâm niên VK	CL bảo lưu	Mốc thời gian nâng lương lần sau	Bậc	Hệ số	PC chức vụ	PC thâm niên VK	CL bảo lưu	Mốc thời gian nâng lương lần sau								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32
32	11100109967	Trịnh Khắc Vũ	17/04/1981		Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	4	3.33				01/09/2015	5	3.66				01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-69/QĐ-GDDĐT-TC	24/02/2017
33	11100110117	Đặng Thái Sơn	06/08/1984		Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	3	3	0.25			01/09/2015	4	3.33	0.25			01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-79/QĐ-GDDĐT-TC	24/02/2017
34	11100110124	Nguyễn Minh Thái	02/09/1984		Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	3	3				01/09/2015	4	3.33				01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-153/QĐ-GDDĐT-TC	24/02/2017
35	20500004676	Trần Trung Hiếu	28/02/1978		Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	5	3.66				01/09/2015	6	3.99				01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-56/QĐ-GDDĐT-TC	24/02/2017
36	20500005408	Vũ Hạnh Chiêu	10/03/1982	X	Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	4	3.33				01/09/2015	5	3.66				01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-71/QĐ-GDDĐT-TC	24/02/2017
37	20500006345	Cao Thị Hồng Thắm	02/02/1985	X	Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	3	3				01/09/2015	4	3.33				01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-95/QĐ-GDDĐT-TC	24/02/2017
38	21000001676	Nguyễn Thùy Dương	24/05/1980	X	Giáo viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	15.113	4	3.33				01/09/2015	5	3.66				01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	2896/QĐ-GDDĐT-NL	22/7/2015
39	21000001760	Hồ Văn Hóa	29/06/1987		Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	V.07.01.03	2	2.67				01/09/2015	3	3				01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	314-155/QĐ-GDDĐT-TC	24/02/2017
40	30800000127	Đỗ Thị Ngát	10/04/1985	X	Giảng viên			35.2.2579	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh	A1	15.113	3	3				01/09/2015	4	3.33				01/09/2018	0.33	4	1.32	1.834.800		Đơn vị chủ quản	2897/QĐ-GDDĐT-NL	22/7/2017

TPHCM, ngày 13 tháng 8 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc